

Nhật tụng Kālāma – Kinh tụng trích điểm

Kinh TỰ HOAN HỖ 2 – 05/05/2024

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.

Bài kinh TỰ HOAN HỖ này rất là đáng để mình tụng đọc mỗi ngày. Kinh nào cũng lời Phật, lời vàng hết, riêng một số bài kinh tổng lược giáo lý, gom gọn giáo lý; còn có những bài kinh nói sâu, chuyên biệt về một đề tài nào đó, nhưng có những bài kinh tổng lược, gom gọn, chẳng hạn như bài kinh này. Bài kinh này rất đáng để bà con tụng đọc mỗi đêm. Mình bớt cầu nguyện chư thiên, oai lực Tam Bảo, xin cho con đừng bị thế này xin cho con có được cái kia. Cắt giảm ba vụ cầu nguyện đó. Namo Buddhaya – Con xin kính lễ đức Phật – là đủ rồi. Để thời gian tụng mấy bài kinh như bài kinh này.

Mình điểm lại nội dung bài kinh cho dễ nhớ.

Trong Trung Bộ Kinh có bài Đại kinh Sư Tử Hống – đức Phật giảng cho ngài Xá Lợi Phất. Bài kinh này ngài Xá Lợi Phất thưa chuyện với đức Phật. Có cái trùng hợp đặc biệt.

Trùng hợp:

- Nhân vật chính trong 2 bài kinh là ngài Xá Lợi Phất.
- Tất cả những bài kinh trong nikāya chạm tới cảnh giới chư Phật luôn là ngài Xá Lợi Phất. Vì sao? Vì chính Ngài là người đã đi tới tận cùng, tới nơi tới chốn cái gọi là trí tuệ Thịnh Vãn. Mỗi lần ngài có suy tư, thao thức về giáo pháp hết cỡ, hết mức của ngài thì luôn luôn nghĩ đến đức Phật.

Đây là duyên sự đặc biệt mà những pháp thoại liên hệ chư Phật luôn là ngài Xá Lợi Phất liên quan mật thiết.

Trong bài kinh Sư Tử Hống của Trung Bộ, đức Phật có dạy đến 10 khả năng đặc biệt của riêng chư Phật - Thập Lực. Thập lực Thịnh vãn có nhưng chỉ bằng một mảnh vụn của chư Phật Chánh Đẳng Giác thôi.

Lực = Sức mạnh tâm linh, sức mạnh trí tuệ.

Thí dụ, Trí biết rõ cái gì hợp lý, cái gì là phi lý, chuyện gì xảy ra có thể không xảy ra, khả thi bất khả thi, khả dĩ bất khả dĩ. Thịnh vãn biết nhưng biết một phần nhỏ so với đức Phật, kể cả vị đại trí như ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên. Trong kinh Sư Tử Hống, đọc kỹ mình nghiền ngẫm ra những điểm rất đặc biệt, nếu có thể thì tìm Chú giải, đó là: Muốn có khái niệm về bài kinh Sư Tử Hống hoặc bài kinh TỰ HOAN HỖ, phải dàn nội dung ra.

Tất cả chúng sanh trong vô lượng vũ trụ được gom gọn có 3 cấp:

- Sống, chết, buồn, vui trong đời sống vật chất - Thấy, nghe, ngửi, nếm, đụng – trực tiếp liên hệ mật thiết đến vật chất = Chúng sanh Dục Giới.
- Chúng sanh chán sợ vật chất ở mức tương đối = không thích hưởng thụ nhưng còn nhờ cậy đề mục vật chất để tu tập: Đất, nước, lửa, gió, xanh, vàng, đỏ, trắng, hư không, ánh sáng (10 món). Vô lượng vũ trụ đối với họ bây giờ chỉ còn 10 món đó. Người tu thiền gom cả vũ trụ, vô lượng chúng sanh trong 10 cái đó. Khả năng tập trung họ khiếp lắm, lớp thứ hai gọi là lớp Sắc giới.
- Lớp thứ ba, đắc thiên Sắc giới nhưng sau đó chán, không muốn tồn tại trong dạng vật chất nữa; cái này rất trừu tượng.

Hạng 1 – Đam mê trong vật chất; Hạng 2 – Chán hưởng thụ nhưng còn dính líu tới vật chất; Hạng thứ 3 - Không muốn hưởng thụ, không muốn liên quan đến vật chất.

Chư Phật là gì? Nguyên lai tất cả chư Phật giống hệt chúng ta, cũng lăn trôi trong 3 cõi đó: Dục, Sắc, Vô Sắc; do chỗ ở, ở một kiếp nào đó, ở chỗ nào đó thích hợp:

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN
(c) www.toaikhanh.com

- Gặp minh sư - thiện hữu,
- Được gợi ý,
- Bản thân Ngài có lắng nghe,
- Có thực tập
- Có hành trì

Chúng ta hôm nay thì không: Ở chỗ gặp Chánh pháp, được nghe giảng, được gợi ý nhưng mình không lắng nghe, hoặc lắng nghe nhưng nghe có một phần, hành trì một phần, hiểu một phần, nhớ một phần; cái gì mình cũng một phần.

- Từ đó họ nuôi nguyện trở thành Phật tử, Như Lai.

Trong suốt thời gian thực hành Bồ Tát đạo - Phật đạo, người ta lăn trôi trong các cảnh giới. (Bồ Tát được thọ ký thì không về Vô Sắc nhưng trước đó các ngài đi khắp nơi. Dầu sanh về đâu không quan trọng, quan trọng là kiếp nào sanh ra các ngài cũng ly dục, đặc thiên rất dễ.

Có chuyện tuyệt đối quan trọng: **Tất cả hiểu biết của phàm phu khi chứng đắc cái gì, kẹt cứng trong cái đó; Riêng vị Bồ Tát thiện pháp nào cũng phải tu tập qua hết nhưng họ luôn luôn hiểu có cái hơn nữa, đó là giải thoát, họ không vướng kẹt trong cái đó.**

Tất cả chúng sanh ba đời mười phương lăn lóc các cảnh giới nhưng không có tìm ra lối thoát, để đâu kẹt đó. Để làm người ăn mày với họ là đủ rồi, lâu lâu thấy họ giàu cũng ham, tới về gầm cầu có bữa ăn là đủ rồi. Sanh làm con chuột ở gầm cầu, làm con cá, con tép – sanh đâu dính đó.

Còn Bồ Tát thì không. Có kiếp quên, nhưng khi nguyện thành Phật cái nhớ thường hơn người ngoài, sanh ra biết đặt câu hỏi: Sống để làm gì? Mình phải làm gì? Mình cần làm gì trong cuộc đời vô nghĩa này? Nhờ vậy các ngài không bị vướng kẹt như người thường.

Trong suốt thời gian lăn lóc, các ngài không ngừng tu tập, không ngừng đặt câu hỏi, tìm câu trả lời. Đương nhiên, tìm được câu trả lời 1 phần triệu thôi nhưng lúc nào để ra các ngài cũng đặt dấu hỏi. Các ngài ly dục, đặc thiên rất dễ.

Tất cả kiến thức phàm phu không có kiến thức nào sánh bằng cái biết của người đặc thiên. Phàm phu học ba mớ, là xong. Mình không có khả năng đi xa. Riêng vị đặc thiên, so với người không đặc thiên thì cái biết của người đặc thiên không giới hạn. Người đặc thiên không bằng cấp chuyên môn có thể họ nói về thế giới khác mình nhưng họ thấy tận mắt, nghe tận tai.

Tại sao Bồ Tát cứ phải đặc thiên? Sanh ra là chán đời, chán đời - ly dục. Ly dục thì đặc thiên. Đặc thiên các vị hiểu nhiều chuyện: Nhân quả, báo ứng, tái sanh, luân hồi, ... các ngài biết rất rõ. Các Ngài cứ để ra là đặc thiên.

Còn mình thì cũng có. Trong kinh nói con dòi trong hầm cầu cũng đã từng là Phạm thiên Phi tướng phi phi tướng nhưng lâu lắm rồi, mãi thọ nó lọt xuống đi vòng vòng ở chỗ không thích hợp, không gặp minh sư thiện hữu, bản chất bất thiện, chìm chìm rồi cát đầu không nổi.

Đây là lý do vì đâu Bồ Tát tu thiên:

- Càng ly dục thì Định, Tuệ được mài dũa ngon lành hơn.
- Càng ly dục thì nhận thức, hiểu biết nhiều hơn.

Mình bắt đầu bài giảng bằng cái nhìn tổng quan là Bồ Tát ở đâu ra? Hành trình Bồ Tát là gì? – Tu tập Ba La Mật nhưng cái nền là chán đời = ly dục. Để chi? Đặc thiên. Đặc thiên

xong thấy đây không phải là giải thoát, phải còn cái gì hơn nữa, không phải tới đây ngưng. Cứ vậy đời đời kiếp kiếp. Đắc thiên đê nhưng không bao giờ coi đó là cái cuối cùng.

Trong Thập Lực Như Lai mình đọc phớt thấy là khả năng trí tuệ chư Phật; No. Thông qua 10 trí đó mình thấy chư Phật đã từ vô lượng kiếp từng bước coi cõi dục là chỗ làm việc thôi, coi cõi Phạm thiên Sắc Giới là chỗ tránh không được. Tại sao? Ly dục, đắc thiên thì chết về đâu? Phải về đó. Trên đó không làm ăn gì trên Phạm thiên hết. Mình cầu về cõi trời thấp nhất để hưởng, còn các ngài không thèm. Cõi Dục các ngài không thèm, lâu lâu cũng làm trời, làm thú,... nhưng đắc thì về Phạm thiên – chỗ đó tránh không được thì về đó.

Trong kinh nói, khi được thọ ký các ngài có khả năng *adhimutti maraṇa* – khả năng sống chết tự tại, khi biết mình sanh về cõi sống lâu, các ngài nguyện giảm thọ để trở về cõi sa bà tu tập atthimuttakak - sống chết như ý. Thấy ở trên lâu quá, mất thời gian là nguyện đi xuống.

Thập Lực Như Lai là gì? Tôi gom gọn lại, các Ngài biết rõ:

1. Biết rõ Nhân luân hồi : Biết rõ con đường nào dẫn về cảnh giới nào
2. Biết rõ Quả luân hồi : Biết rõ nhìn quả biết nhân, nhìn nhân biết quả.
3. Biết rõ Con đường thoát luân hồi.

Chỉ nhỏ 3 cái này thành 10. Nhìn một người các Ngài biết Thiện pháp người này ở mức độ nào, Ác pháp ở mức độ nào, nói kiểu nào người này đắc, đắc được tầng nào hay chỉ gieo duyên cho đời sau kiếp khác. Đức Phật nhìn đức Phật thấy cái đó.

Các vị chưa từng nghe Phật pháp, hoang mang thì tự hỏi có thấy mình đang có mặt: Vô ích, vô nghĩa, vô bổ, vô dụng, vô vị trong cuộc đời không? Khi thấy vậy có sống chuyên tâm miên mật chánh niệm nhớ rõ mình đang thiện, ác, buồn, vui ra sao? Bốn cái này chớp tắt chóng vánh, thế chỗ cho nhau liên tục và liên tục, thấy vậy mới thấy cái gọi là Tôi, Của Tôi, thằng Tèo, thằng Tí,... chỉ là sự lấp rập, chớp tắt. Phải như vậy các vị mới tin Phật có hay không.

Không bước vào nhà, chỉ đứng hàng rào đoán mò nhà đó có người ở hay không.

Mình nghe bước vào nhà biết có chủ hay không – mình nói, nhìn bằng mắt mà kêu đi? Không chịu đi, cứ đứng ngoài rào. Mà từ ngoài rào vô 200m.

Rào = Thành kiến, định kiến, sự dốt nát, những tình cảm cục bộ, phiến diện, những quan điểm xã hội, văn hóa, chính trị,

Muốn vô phải có chìa = Kiến thức giáo lý.

Đi = Thực tập, 200m lặn mà.

Tới cửa. Mở cửa. Mới nhìn - thấy ông chủ.

Không thể bàn ông chủ có nhà hay không, phải cho tay chân làm việc đã. Không học giáo lý, không sống chánh niệm, sống không niệm, tuệ = Đứng ngoài rào nhìn hoài, bung lể vật đứng ngoài công dăng y, cầu nguyện.... tùm lum. Từ rào vô nhà 200m.

Kiểm chìa khóa, đeo lên ngực – Mở. Phủi áo, giày, có dính tuyết, bụi, rác rưởi,... không?

Mở = Pháp học = Kiến thức > Nhận thức > Hành trì > Thực chứng. Thực chứng có nhiều cấp: Phàm, Thánh. Nói đời là khổ mà không sống chánh niệm biết cái gì. Vui quá mà khổ cái gì. Phải sống chánh niệm mới biết khổ thiệt. Ngồi yên 5 phút mới thấy thân tâm mình toàn bất toại, tâm bồn chồn, xôn xao, lãng xãng; Thân - chỗ rêm, đau, nhức, mỏi,... Thân không sướng như mình nghĩ đâu, mà nhờ mình không niệm, tuệ nên không thấy thân, tâm rối như canh hẹ.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

(c) www.toaikhanh.com

Kinh Sư Tử Hồng & Kinh Tụ Hoan Hỷ - Ngài Xá Lợi Phất nói gì? Con không biết rành chư Phật nhưng thông qua những gì con học được từ Thế Tôn, con hành trì, con chứng đắc, con có chìa khóa cổng rào, băng qua 200m, mở cửa trong, ...trong suốt hành trình đó, con hiểu Thế Tôn đắc cái gì. Dù cái Ngài đắc con không biết hết; nhưng con biết phần nào trực tiếp quan hệ đến giải thoát, vì cái biết của Thế Tôn là trời biển, cái con trình bày chỉ là nắm lá **simsapā** thôi. Con thấy:

1. Đức Thế Tôn biết rất rõ cái gọi là chúng sinh. Chúng sinh gồm cái gì. Đức Thế Tôn biết rõ từ Phạm thiên cao nhất, từ vị thánh hoành tráng nhất đến chúng sanh thấp kém nhất cấu tạo Danh - Sắc là cái gì, Thế Tôn biết rất rõ.
2. Con đường nào giúp chúng sanh lìa bỏ sanh tử - Thế Tôn biết rõ, Ngài đã đi con đường tốt nhất.
3. Chúng sinh được chia 3 cấp – như đầu bài giảng tôi nói
4. Thế Tôn đã lìa bỏ 5 triền cái, tu tập Thất Giác Chi, Bốn Niệm Xứ, ... (= Chi & Quán, Định & Tuệ) để thành Phật. Không đề cập Giới vì Giới có vấn đề không thể tu Định, Tuệ; Với bậc thượng căn, thượng thừa nói Định, Tuệ là đủ rồi. Ngài Xá Lợi Phất không phải tỳ kheo, không phải thiện nam tín nữ, là một du sĩ ngoại đạo, chưa nghe pháp ngày nào, chỉ nghe câu nói “vạn pháp do duyên mà có, do duyên mà diệt” ngài lập tức đắc Tu Đà Hườn. Không phải không có Giới mà cái nền của ngài từ vô lượng kiếp đủ rồi.

Tất cả pháp tu có 2 trường hợp:

- Với người tu chậm là giai đoạn: Giai đoạn Giới, Giai đoạn Định, Giai đoạn Tuệ.
- Với người thượng trí thì tất cả pháp lành là khía cạnh.

Thí dụ, với người chậm thì muốn có sự nghiệp lớn phải có bằng đại học, muốn có bằng đại học phải có bằng trung học, cơ sở,... phải siêng học, tránh bạn xấu, không mê chơi,... Đó là với người chậm; Với học trò ngon lành mình chỉ nói “giữ sức khỏe nghe con, mày năm xuống là xong đó” là đủ rồi. Vì sao vậy? Vì thằng này thông minh bằng trời, siêng học thứ hai không ai chủ nhật, bố mẹ thì có điều kiện, có bồi cảnh, thì mình nhắc nó cái gì? Mình thương, quý nó quá thì “thôi, bác không còn gì nói con, con giữ sức khỏe”. Pháp tu y chang. Có những người đức Phật chỉ nói một câu mình nghe hơi ngơ ngơ. Câu ngài Xá Lợi Phất nghe ngài Assaji nói: Vạn pháp do duyên sanh, vạn pháp do duyên diệt, bậc đạo sư nói rõ duyên sanh và duyên diệt ấy. Xong. Nhưng mà câu đó y chang “nhớ giữ sức khỏe” nhưng với người thượng thừa, đủ rồi.

5. Thế Tôn nói rất rõ đạo lộ hành trì từ Dục giới đến Đáo Đại, từ hạnh lành người hưởng thụ dục lạc đến người ly dục chứng thiên Thế Tôn nói rất rõ.
6. Thế Tôn nói rất rõ quan điểm nhận thức của chúng sinh: Khi anh thiếu duyên lành giải thoát thì để ra ở đâu dính ở đó. Cơ cực làm than có cách mê man trong cơ cực làm than, sanh ở nhưng lựa bơ sữa thì dính trong nhưng lựa bơ sữa. Cái bơ sữa của nhân loại chư Thiên nhìn ón lăm. Dục thiên cõi cao nhìn dục thiên cõi thấp - ón. Phạm thiên nhìn cõi Dục - ón. Mình không hề biết chỗ này. Mình để ra đâu mình dính đó. Khi mình thích, mình mong cho nó bền. Câu chuyện trong kinh tôi tâm đắc, kể hoài: Trưa nắng ông vua ngồi trong cung, xung quanh cung nữ hầu quạt, thấy có cậu thanh niên quần khổ, đầu trần không gì che chắn mà đi ca hát ngêu ngao, lấy làm lạ, kêu lính đưa vào hỏi nguyên do. Cậu thanh niên trả lời, đi gánh

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHỮA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

(c) www.toaikhanh.com

nước thuê, dành tiền lấy vợ, dự tính 3 đồng vàng là cưới được, hôm nay nữa là đủ, sắp lấy được vợ, vui lắm. Ông vua nghe, nói: Trăm cho khanh 1000 đồng chắc vui lắm? - Chắc chết chứ sống sao nổi. Ông vua khoái quá nói: Giờ trăm cho 1/4 - 1/2 đất nước: nửa giáp rừng, nửa giáp biển, lấy bên nào? - Dạ, lấy nửa giáp rừng. Tại sao? - Vì 3 đồng vàng mấy nay tích lũy chôn ở chỗ giáp rừng.

Chuyện cười Hungari, anh nông dân gánh 2 bó rom đi bán – 10 đồng, có người trả 15 đồng nhờ đi khiêng đồ, bỏ gánh rom lại, anh vừa đi vừa tiếc gánh rom. “cầm vàng mà lội qua sông, vàng rơi không tiếc tiếc công cầm vàng”

Có những cái dính kỹ mà mình không thấy.

=> Thế Tôn đã chứng đắc cái gì, đã giảng dạy cái gì, đã phân tích thế giới ra sao, phân tích nội dung thế giới, con đường ra khỏi thế giới, dạy chúng con con đường ra khỏi sự hiện hữu.

Bài kinh này tôi giảng rồi - Trường Bộ Kinh tôi giảng từng phần (link [youtube](#))

Bài kinh này nói cái gì? Ngài Xá Lợi Phất nói: Con đặt niềm tin vào Thế Tôn vì dựa vào cái con biết thì Thế Tôn đắc chứng cái này, giải thoát nhờ hành trình này, Thế Tôn đã thấy rõ thế giới quan những khía cạnh này, và Thế Tôn đã giảng dạy cho chúng con bằng những phương pháp này, phương tiện này, thông qua chừng ấy, những nhận thức của con, con đã thờ lạy xem Thế Tôn là đạo sư của con.

Bài kinh này cho mình nhiều thông điệp:

1. Tin ai phải có lý do. Thương ai, ghét bỏ, phỉ báng ai, thù ai, chửi ai,... phải có lý do. Tự hỏi lòng mình: Có cần không?
2. Cuộc đời quá ngắn để chúng ta phung phí cho những niềm tin, nhận thức vô bổ, không lợi ích.

Các vị tuyệt đối có quyền nghi ngờ luân hồi, quả báo, Phạt pháp,... vì lý do nào đó. Bất cứ học thuyết chính trị, tôn giáo nào cũng có lúc quá độ, sa đà, cũng có lúc bị chính người trong nội bộ làm hỏng, làm hư, bôi vấy tinh thần ban đầu – chuyện đó rất bình thường, không có gì hết. Từ cơ sở từ thiện đến đoàn thể tôn giáo,... theo năm tháng nó có nhiều cách để tự hủy. Nếu biết bản khoán, thao thức, trần trở về thân phận, kiếp người phù du thì mình nên quan tâm vấn đề tâm linh; Cái chết, tuổi già, bệnh không thay đổi, không tránh được, thì phải thay đổi cái nhìn về nó. Đạo Phật cung cấp cho mình cái nhìn tích cực, để sống hơn về những bi kịch đó: già, bệnh, chết; Trách nhiệm khi mình biết quan tâm chuyện đó là Phải học giáo lý, biết lắng nghe, có trao đổi. Cá nhân, đoàn thể nào thấy không giúp được mình thì mình lơ họ đi. Cái gì không giúp được thì mình làm lơ. Nay mình giận người này, mai mình phiền người kia làm chi? Cái quan trọng nhất là mình có thao thức về tuổi già, cái chết, có thao thức về những ưu tư về bản thân không: Mình là ai trong trời đất, vũ trụ là gì, mình là ai trong biển người, trong cuộc đời, phải làm gì cho đời mình. Nếu chết rồi là hết thì không có gì để nói, nếu không hết thì sao? Nếu chết là hết như cây cỏ đất đá thì cũng tìm hiểu mình ở đâu trong vũ trụ này, mình là cái gì, mình cũng phải có khái niệm đại khái về vũ trụ, về thời không, con người,... Phải có chứ, làm sao không.

Trừ phi mình sống cam phận. Nếu có chút trách nhiệm với bản thân, xa hơn chút là trách nhiệm với người hữu duyên với mình thì mình sống, tư duy sao để mỗi ngày trôi qua trong đời là từng phút giây của một cây nến: Tự hủy để hi hiển, phục vụ, đóng góp cho thế giới. Cây nến bừng sáng bằng cách tự hủy, để đóng góp, dù từng phút giây đóng góp là tự hủy.

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

(c) www.toaikhanh.com

Thà sống đời tự hủy như cây nên chứ không thể nào không để lại đóng góp nào. Cái gì trên đời mà không tự hủy. Nhưng tự hủy như cọng cỏ dại có đáng không?

Ngài Xá Lợi Phát xét: Đức Thế Tôn có mặt ở đời như ánh sáng ở đời. Con thờ kính Thế Tôn vì con hiểu được chừng ấy ở Thế Tôn.

Tôi thiết tha, mong mỗi bà con: Ai có nhu cầu tụng kinh mỗi đêm, bài kinh này là một trong những chọn lựa đẹp. Nên ưu tiên những bài kinh có nội dung tổng lược như bài này. Lời Phật không thể nào hiểu một chiều, mà phải hiểu rộng, hiểu sâu.

Trước hết, phải tìm hiểu nhu cầu mình muốn gì rồi mới mò mẫm vào kinh điển. Liếc thấy bài nào chạm nhu cầu mình mới đào sâu; Cái nào không chạm vào nhu cầu để qua một bên. Không xác định, Tại sao mình đi chùa, tại sao phải học giáo lý, tại sao phải ngồi thiền- Không xác định được lý tưởng, mục đích, nhu cầu thì đừng hòng. Trước mắt thấy chưa chạm nhu cầu thì để một bên.

Không biết đi chợ phải mua gì, không biết ăn gì cứ đi lang bang, đi về kêu chán, chợ không có gì mua. Lỗi không phải chợ mà do mình, mình không xác định mình ăn cái gì, mua cái gì. Phải biết mình ăn gì, phải mua gì, thì tự động tìm chỗ mua. Không ai nắm tay dắt mình đi, không chợ nào có người nắm tay dắt mình đi. Kẹt lắm mình mới hỏi nhân viên, chứ nghĩ coi, thứ nhất họ lu bu họ đâu rảnh; Thứ hai, mỗi nhân viên có vận hành khác nhau, có người họ chỉ sắp xếp, có người họ không giỏi cái gì ở đâu, họ mới vô, nhờ cậy người ta mình mất nhiều thời gian, thôi mình tự dò....

Học đạo y chang vậy, mình cứ trông đợi tăng ni thầy bà. Chuyện đầu tiên là xác định mục đích, mở kinh tạng coi, lướt qua thấy chỗ nào không hợp với tạng phủ anh thì lướt qua, tìm chỗ nào anh cần; từ từ phần anh bỏ anh sẽ quay trở lại, hiểu nhiều hơn. Kinh nghiệm học ngoại ngữ y chang vậy. Mình học ở trường về nghe radio, tivi, ...nghe riết đúng ngay chỗ đó xài chữ đó thì lâu ngày mình hiểu. Thấy bài kinh ngộ ngộ bỏ qua, cứ lựa như vậy, nó thấm từ từ, rồi mình mới quay trở lại bài kinh xưa mình không coi, nó sáng trưng. Bà con có ngoại ngữ, đọc chú giải bài kinh đó. Chẳng hạn bài kinh này. Đoán mò cũng ra, nhưng nó ra có một miếng. Kinh điển thâm sâu vậy mà mình đoán mò, thì mình coi không ra gì hết. Khi mình không hiểu giáo lý mình dễ bất mãn Phật pháp vì một cá nhân, tăng ni, vì một ngôi chùa, tổ chức nào đó, vì Phật pháp trong lòng mình có một miếng đó thôi, gờ miếng đó nó bị ôi, xong, liệng; Trong khi Phật pháp là một ngọn núi, là một đại dương, trên ngọn núi đó, mình có phát hiện đồng phân thì đồng phân đâu đủ đại diện cho ngọn núi. Đẳng này cái ngọn núi mình biết diện tích bằng diện tích đồng phân, cho nên, khi mình thấy đồng phân là xong. Phật pháp mình biết vừa bằng chỗ mình bất mãn. Là xong, bỏ. Trong khi ngọn núi đó bao nhiêu km², đồng phân, xác thú chiếm bao nhiêu trong đó? Mình queo qua chỗ khác. Nguyên ngọn núi mình biết có chỗ bằng cái chén, mình mất hẳn phần núi đó luôn. Xong. Nhớ, cái đó quan trọng.

Chúc các vị một ngày vui./.